

Bản án số : **07/2022/HSST**
Ngày : 06/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN P, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huỳnh Hoàng Phương

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Đình Thức;
2/ Bà Trần Quang Cảnh;

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Thúy là Thư ký Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Linh là Kiểm sát viên;

Trong các ngày 04 và 06 tháng 01 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 118/2022/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 305/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **DIỆP YẾN L**; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường C, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Chỗ ở: đường C, Phường X, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Con ông Diệp Văn Đ, sinh năm 1958 và bà Huỳnh Thị T, sinh năm 1965; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/6/2022;

2/ Họ và tên: **LÊ THỊ TRÚC L**; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1998 tại Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp B, xã C, huyện H, tỉnh Đồng Tháp; Chỗ ở: Đường X, Phường Y, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Nhân viên cơ sở làm đẹp DC; Con ông Lê Phước Đ, sinh năm 1972 và bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1974; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/8/2022;

(các bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Bị hại: Chị Trần Ngọc Phương U, sinh năm 1997 ngụ tại đường T, Phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh (Đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại: bà Hoàng Ngọc Kim A (mẹ ruột);

Địa chỉ: đường T, Phường T, Quận K, Thành phố Hồ Chí Minh;

(người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hộ kinh doanh DC thành lập ngày 24/6/2020 theo giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 41X8037968 tại địa chỉ đường L, phường Q, quận P do phòng Kinh tế, Ủy ban nhân dân quận P cấp, ngành nghề kinh doanh: Dịch vụ sản sóc da, do Diệp Yến L làm chủ hộ kinh doanh. Từ ngày 01/01/2021 Lê Thị Trúc L làm nhân viên chăm sóc da tại cơ sở trên và được Diệp Yến L hướng dẫn quy trình chăm sóc cho khách.

Chị Trần Ngọc Phương U là khách hàng của cơ sở DC và được Diệp Yến L tư vấn liệu trình chăm sóc da vùng mặt và lưng bằng hình thức: nặn mụn bằng que sắt có đầu nhọn, ủ tê bằng kem có chứa hoạt chất Lidocaine và chiếu tia laser không tách lớp. Từ ngày 16/11/2021 đến ngày 30/11/2021 chị U đã đến cơ sở DC thực hiện liệu trình trên được 04 lần.

Đến khoảng 13 giờ ngày 07/12/2021, chị U đến cơ sở DC để chăm sóc da vùng mặt, lưng và được Diệp Yến L tư vấn tiếp tục thực hiện liệu trình như trên, chị U đồng ý. Sau đó, Yến L chỉ định cho nhân viên Lê Thị Trúc L đưa chị U lên lầu 3 thực hiện làm sạch da, nặn mụn và bôi kem nhãn hiệu J-cain Cream Lidocain 500 gr ở vùng mặt và lưng. Sau khi làm sạch da và nặn mụn cho U, Trúc L dùng que nhựa mức 03 lần kem từ hũ kem nhãn hiệu J-cain Cream Lidocain bôi lên vùng mặt (lần mức thứ nhất) và vùng lưng (lần mức thứ hai, thứ ba) theo hướng dẫn của Yến L, sau đó sẽ thực hiện việc chiếu tia Laser. Tuy nhiên, khoảng 30 phút sau khi ủ tê thì Trúc L phát hiện chị U có biểu hiện tím tái, co giật, xùi bọt mép nên liền báo cho Diệp Yến L biết. Lúc này, Yến L cùng các nhân viên tại cơ sở tiến hành sơ cứu chị U và gọi cấp cứu. Khi xe cấp cứu đưa chị U vào bệnh viện nhân dân 115 thì Bác sĩ thông báo chị U đã ngưng tim, mạch yếu và chết trước khi nhập viện.

Sau đó, bà Huỳnh Ngọc Kim A là mẹ ruột của nạn nhân Trần Ngọc Phương U đã đến Công an phường Q trình báo.

Quá trình điều tra xác định: Diệp Yến L có bằng Bác sĩ Y đa khoa do trường Đại học y khoa Phạm Ngọc T cấp năm 2017; Chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh do Sở y tế Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Thuận cấp năm 2019; Chứng chỉ đào tạo liên tục chuyên ngành: Kỹ thuật cơ bản trong chăm sóc da do Bệnh viện da liễu Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh cấp năm 2018. Lê Thị Trúc L có chứng chỉ sơ cấp bậc 1 về chăm sóc da do Công ty cổ phần đào tạo ABA cấp năm 2020.

Quá trình chăm sóc da cho chị Trần Ngọc Phương U thì Diệp Yến L đã sử dụng kem J-cain Cream Lidocaine không có hóa đơn, chứng từ, không có tem nhãn phụ bằng tiếng Việt, không có hướng dẫn sử dụng để ủ tê cho chị U đồng thời trước đó Yến L đã hướng dẫn Trúc L thực hiện 04 lần liệu trình chăm sóc da và bôi kem có chứa hoạt chất Lidocaine theo ước lượng cho chị U nhưng không xảy ra ngộ độc do đó ngày 07/12/2021 Yến L đã chủ quan tự tin cho rằng hậu quả chết người sẽ không xảy ra nên đã không theo dõi, giám sát việc Trúc L bôi kem gây tê trên cho chị U, không đánh giá mức độ thẩm thấu hoạt chất Lidocaine để xác định liều lượng ở mức an toàn để hướng dẫn Trúc L bôi mà chỉ hướng dẫn bôi lượng kem ủ tê ước chừng làm chị U bị ngộ độc Lidocaine, bỏng da vùng mặt và thân sau do ủ tê dẫn đến tử vong.

Đối với Lê Thị Trúc L khi sử dụng hoạt chất Lidocaine để ủ tê cho chị U mặc dù không nắm rõ đặc tính của các chất chứa trong hũ kem trên, hũ kem trên không có tem nhãn phụ bằng tiếng Việt, không có hướng dẫn sử dụng liều lượng cụ thể (không đáp ứng các yêu cầu, điều kiện về an toàn khi lưu hành sử dụng các loại thuốc theo khoản 2 Điều 59 và Điều 61 Luật Dược 105/2016/QH) nhưng do chủ quan tự tin vào kinh nghiệm của Yên L hướng dẫn nên Trúc L vẫn thực hiện bôi hoạt chất Lidocaine lên da của chị U theo lượng kem ước chừng mà Yên L đã hướng dẫn trước đó. Ngoài ra, trong quá trình ủ tê cho chị U, Trúc L ngồi bấm điện thoại mà không chú ý, quan sát đến chị U nên khi chị U mới có biểu hiện co giật thì Trúc L đã không phát hiện, khoảng sau hơn 1 phút thì Trúc L mới hiện chị U bị co giật.

Theo bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 2178/TT.21 ngày 16/12/2021 của Trung tâm pháp y - Sở y tế TP.Hồ Chí Minh:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Các dấu hiệu chính khi khám nghiệm:

+ Đột tử khi đang được ủ tê vùng mặt và lưng.

+ Bỏng da độ I- II vùng mặt, toàn bộ vùng lưng, mông, hông lưng, mạn sườn hai bên và một phần mặt sau hai đùi.

+ Hai phổi phù căng.

+ Sung huyết, xuất huyết hạ họng thanh quản.

+ Khí quản có dịch bọt hồng.

+ Các tạng khác không thấy tổn thương đặc hiệu.

- Kết quả xét nghiệm mô bệnh học:

+ Thủng da cầm giai đoạn viêm cấp kèm bỏng da.

+ Bỏng da vùng hông lưng giai đoạn viêm cấp.

+ Phù não.

+ Thiếu máu cơ tim cấp.

+ Chảy máu dưới niêm mạc khí quản.

+ Phù phổi chảy máu.

- Kết quả xét nghiệm độc chất: Có Lidocaine trong máu với nồng độ gây độc.

2. Nguyên nhân chết: “Ngộ độc Lidocaine/ Bỏng da vùng mặt và thân sau do ủ tê”.

3. Kết luận khác (nếu có): Không.

Theo bản kết luận giám định pháp y về hóa pháp số MST15/ĐC.2022 ngày 28/12/2022 của Trung tâm pháp y thành phố Hồ Chí Minh - Sở y tế thành phố Hồ Chí Minh: Mẫu dạng kem đựng trong lọ thuốc hình tròn, màu vàng có ghi chữ “J - cain Cream Lidocaine 500gr” có sự hiện diện của:

- Lidocaine (thuốc gây tê, chống loạn nhịp tim nhóm 1B).

- Propyl Paraben (Propyl Paraben được dùng làm chất bảo quản, kháng khuẩn trong thực phẩm, thuốc và mỹ phẩm).

- Triethanolamine (Triethanolamine hoạt động như một chất hoạt động bề mặt, chất dưỡng tóc, dưỡng da hoặc chất điều chỉnh độ pH).

Ngày 27/01/2022, Sở y tế TP.Hồ Chí Minh có văn bản trả lời số 771/SYT-TTra xác định cơ sở DC không được phép thực hiện các kỹ thuật trong lĩnh vực y tế trong đó có dịch vụ “chiếu tia” mà cơ sở DC đã thực hiện đối với chị U, được quy định tại điểm 5 khoản 4 Điều 11 Nghị định 155/2018/NĐ-CP. Mặt khác, việc sử dụng loại kem có hoạt chất gây tê Lidocaine có dấu hiệu vi phạm tại Điều 59, 61 Luật Dược 105/2016/QH.

*** Vật chứng thu giữ:**

- Thu giữ của Lê Thị Trúc L:

+ 01 lọ ủ tê hình tròn màu vàng cao khoảng 10cm, đường kính tròn 10cm, dung tích 500ml, nhãn hiệu J-CAIN cream [LIDOCAINE] 500g, là lọ thuốc Trúc L sử dụng để bôi cho chị U;

- Thu giữ của Diệp Yến L:

+ 01 bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 41X8037986, tên hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh DC, ngành nghề kinh doanh: dịch vụ chăm sóc da (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 bản sao có chứng thực bằng bác sĩ Y đa khoa mang tên Diệp Yến L do Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc T, số hiệu: 036464, số vào sổ cấp bằng: 6117 (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (bản sao có chứng thực) mang tên Diệp Yến L do Sở Y tế - UBND tỉnh Bình Thuận cấp với số 4558/BTH – CCHN ngày 28/5/2019 (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 bản photo không có chứng thực của Bệnh viện Da liễu thành phố Hồ Chí Minh cấp với số 20/2018 - C01.27 ngày 02/5/2018 cho bà Diệp Yến L (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 bản sao có chứng thực kết quả học tập số 775/GXN – BVDL ngày 14/8/2020 cho bà Diệp Yến L (kèm hồ sơ vụ án);

Là tất cả các giấy tờ liên quan đến bằng cấp của Yến L khi hoạt động lại cơ sở làm đẹp chăm sóc da DC.

+ 01 tập hồ sơ gồm: hóa đơn giá trị gia tăng, đơn đặt hàng gồm phiếu giao hàng, phiếu xuất hàng, đơn bán hàng gồm 15 tờ (kèm hồ sơ vụ án), là giấy tờ thể hiện nguồn gốc số mỹ phẩm bị Công an quận P thu giữ;

+ 01 đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự do Yến L viết, 01 đơn xin bãi nại của bà Hoàng Ngọc Kim A là mẹ của chị U, 01 giấy ủy quyền của ông Trần Quốc D, 01 giấy ủy quyền của ông Nguyễn Thành P (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 đĩa DVD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 tập tài liệu gồm 12 trang giấy A4 liên quan đến các liệu trình tư vấn làm đẹp cho chị U (kèm hồ sơ vụ án);

+ 01 hũ nhựa màu trắng ngà, hình trụ có đường kính khoảng 12cm, bên trong có 02 mảnh thủy tinh màu, không rõ hình dạng có kích thước chiều dài khoảng 01cm mỗi mảnh, là phần còn lại của thuốc Adrenaline được sử dụng khi cấp cứu chị U;

+ 01 hộp kim loại hình chữ nhật kích thước 32,5cm x 16,5cm x 7,5cm, chứa thuốc và dụng cụ y tế để cấp cứu cho chị U;

+ 02 hộp Orthia; 07 hộp Deccar; 28 hộp Decar 24h; 22 chai Deccar; 16 vỉ Neoselen; 03 chai sữa rửa mặt Cetaphil; 25 hộp Phaase2; 04 tuýp Stratamed; 05 hộp tẩy trang Clinique; 03 hộp Transino; 12 hộp Elta MD; 04 hộp Medicos; 03 hộp Neostrata; 02 chai SunOzon 50; 02 hộp Skinbetter; 04 chai tảo Deccar 50ml; 01 hộp Skinbetter; 02 chai Paula's Choice; 04 hộp Ducray 100ml; 01 hộp Cyspera 50gr; 04 Clear (xanh) 67ml; 04 hộp Corthe 50gr; 03 hộp Manuka Honey Skincare Soap; 02 hộp Medicos 50 gr; 03 hộp Biorace 160ml; 08 hộp Pigment Control Cream; 07 hộp Pigment Control Blending cream; 03 hộp Enzymatic peel; 08 hộp ZO 3-step peel; 02 hộp Pigment control + brightening cream; 01 Pigment Control + blending; 16 hộp acnotin 20; 04 hộp augmentin 1 gr; 13 hộp acnetin A 0.05%; 17 hộp tretinoin gel 0,1%; 07 tuýp Rocimus 0,1%; 05 tuýp Rocimus 0,03%; 20 tuýp tretinoin cream 0,1%; 06 tuýp Forsancort 1%; 03 hộp Medrol 16mg; 08 tuýp Tretinoin cream 0,05%; 05 tuýp SanLein 0,1%; 08 lọ Heliocare; 02 tuýp Tretinoin 0,1%; 03 tuýp gelacmeigel; 04 tuýp Mometasone 10gr; 04 tuýp Terbinafine 1%; 02 tuýp Rectanyl

Là số mỹ phẩm và thuốc không có nguồn gốc, chứng từ Yên L mua để chăm sóc khách hàng.

Các vật chứng trên hiện đang nhập kho theo phiếu nhập kho vật chứng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P.

+ 04 hộp kem dưỡng SVR xanh lá; 05 hộp kem dưỡng SVR xanh biển; 14 chai SVR (trong); 09 hộp salis (80gr); 07 hộp Exfoliate 9ml; 02 chai ZO Skin Health; 08 hộp sữa rửa mặt da dầu; 07 hộp kem chống nắng SPF30; 08 hộp serum phục hồi da đỏ nhạy cảm; 03 hộp Daily sheer SPF50; 02 hộp Smarttone SPF50; 11 hộp serum phục hồi da; 05 hộp serum tái tạo da; 03 hộp sữa dưỡng thể; 05 hộp mặt nạ điều trị mụn; 01 hộp kem thu nhỏ lỗ chân lông; 04 hộp thúc đẩy bong tróc tế bào chết; 07 hộp miếng đệm kiểm soát dầu ngừa mụn; 08 hộp miếng đệm giảm dầu dưỡng ẩm; 03 hộp retinol sáng da 0,5%; 04 hộp retinol sáng da 1%; 01 hộp tẩy tế bào chết vật lý; 01 hộp serum tăng đàn hồi da; 03 hộp retinol chống lão hóa; 03 hộp Exfoliating Polish; 03 hộp serum dưỡng mắt; 02 hộp kem mắt; 02 hộp Complexion Renewal pad; 06 tuýp Hydrating cream; 03 hộp Serum Accelerator; 06 hộp Wrinkle texture repair; 07 hộp Exfoliation accelerator; 05 hộp 10% vitamin C; 04 hộp Sunscreen Powder SPF50; 05 hộp Dual Action Scrub; 09 hộp Calming toner; 05 hộp Radical night repair; 09 hộp Brightalive Skin Brightener; 03 hộp Exfoliating Polish; 02 hộp Instant Pore Refiner; 02 hộp Cleansing gel; 04 hộp Wrinkle Texture repair; 05 hộp Acne Control; 05 hộp Daily Power Defense; 02 hộp Broad Spectrum SPF50; 02 hộp Complexion Clearing Masque; 02 hộp Exfoliation Accelerator; 08 hộp isotretinoin 20;

Là số mỹ phẩm và thuốc có nguồn gốc, chứng từ Yên L mua để chăm sóc khách hàng. Cơ quan điều tra đã trả lại cho Yên L và Yên L không có yêu cầu gì khác.

Về phần dân sự: Quá trình điều tra, ông Trần Quốc D (là bố ruột của chị U) và anh Nguyễn Thành P (là chồng của chị U) có đơn ủy quyền cho bà Hoàng Ngọc Kim A (mẹ

của nạn nhân Trần Ngọc Phương U) làm việc với Cơ quan điều tra và được toàn quyền quyết định mọi vấn đề liên quan đến cái chết của chị U.

Các bị cáo Diệp Yến L và Lê Thị Trúc L đã bồi thường số tiền 500.000.000 đồng cho bà Hoàng Ngọc Kim A. Bà Kim A đã nhận tiền đồng thời có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Diệp Yến L và Lê Thị Trúc L.

Tại phiên tòa, các bị cáo Diệp Yến L và Lê Thị Trúc L đã thừa nhận hành vi phạm tội và khai nhận như bản cáo trạng đã nêu.

Bản cáo trạng số 113/CT-VKSQTP ngày 11 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Diệp Yến L, Lê Thị Trúc L về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo Khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cũng như xem xét các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Diệp Yến L, Lê Thị Trúc L về tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp” theo Khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 129, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Diệp Yến L mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 03 (ba) năm đến 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án và áp dụng Khoản 1 Điều 129, điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Lê Thị Trúc L mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 02 (hai) năm đến 03 (ba) năm tính từ ngày tuyên án.

Các bị cáo Diệp Yến L, Lê Thị Trúc L nói lời sau cùng: Các bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, mong Hội đồng xét xử xét xử cho bị cáo một mức án nhẹ để có cơ hội sửa sai và làm lại cuộc đời.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, bị hại không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo là phù hợp với bản kết luận điều tra của cơ quan cảnh sát điều tra, bản cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của người làm chứng cùng tang vật, các tài liệu chứng cứ khác thu được trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy đủ cơ sở kết luận: Trong quá trình chăm sóc da cho chị Trần Ngọc Phương U, bị cáo Diệp Yến L với tư cách là bác sĩ trực tiếp điều trị, là người khám sàng lọc, chỉ định thực hiện các phương pháp chăm sóc da bao gồm cả việc sử dụng các mỹ phẩm

và chiếu tia tuy nhiên do tự tin vào chuyên môn, không tìm hiểu kỹ về tác dụng phụ của các hoạt chất trong quá trình sử dụng, không đánh giá đầy đủ các khả năng phản ứng phụ có thể xảy ra, chỉ định việc sử dụng kem ủ có hoạt chất Lidocaine quá liều và chiếu tia mặc dù chưa được cấp phép dẫn đến chị U bị bỏng da vùng mặt và thân sau, ngộ độc Lidocaine dẫn đến tử vong, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”, tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Đối với bị cáo Lê Thị Trúc L là người trực tiếp bôi kem ủ có chứa hoạt chất Lidocaine và thực hiện việc chiếu tia điều trị cho chị U theo chỉ định của bị cáo Yến L tuy nhiên bị cáo không biết rõ tác dụng và khả năng xảy ra phản ứng phụ, không tuân thủ hướng dẫn sử dụng trong quá trình sử dụng kem ủ tê nhưng vẫn thực hiện, hành vi của bị cáo là đồng phạm giúp sức của bị cáo Yến L do đó bị cáo cũng phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”, tội danh và hình phạt được quy định theo Khoản 1 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nó vừa trực tiếp xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo hộ, gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo đã thành niên, đủ khả năng nhận thức được hành vi sử dụng các hoạt chất có khả năng dẫn đến tác dụng phụ có thể ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng người được sử dụng mà không tìm hiểu kỹ dẫn đến hậu quả chết người bị pháp luật ngăn cấm và bị trừng trị nhưng do thiếu trách nhiệm, cầu thả và quá tự tin vào chuyên môn, nên các bị cáo đã thực hiện tội phạm bất chấp sức khỏe, tính mạng người được sử dụng và sự trừng trị của pháp luật. Trong vụ án này, bị cáo Diệp Yến L là người trực tiếp chịu trách nhiệm chuyên môn, là người trực tiếp khám sàng lọc và chỉ định thực hiện, sử dụng các hoạt chất dẫn đến chị U tử vong nên bị cáo phải chịu trách nhiệm chính, hình phạt dành cho bị cáo Yến L có phần nghiêm khắc hơn bị cáo Trúc L.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận P, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có;

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho đại diện gia đình bị hại và được đại diện gia đình bị hại miễn trách nhiệm hình sự do đó các bị cáo còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, thực hiện hành vi với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), ngoài ra các bị cáo là những người có trình độ chuyên môn cao, trong đó bị cáo Yến L được đào tạo Bác sĩ chuyên khoa 1 do đó nghĩ không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) cho các bị cáo được hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách cũng đủ tác

dụng rắn đe, giáo dục các bị cáo không tiếp tục phạm tội, tạo điều kiện cho các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, tiếp tục nghiên cứu, bồi dưỡng chuyên môn để phục vụ xã hội và thể hiện chính sách nhân đạo của Nhà nước đối với người phạm tội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại Khoản 3 Điều 129 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm”. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu nên miễn cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với một (01) lọ ũ tê hình tròn màu vàng cao khoảng 10cm, đường kính tròn 10cm, dung tích 500 ml, nhãn hiệu J-CAIN cream [LIDOCAINE] 500g là lọ thuốc Trúc L sử dụng để bôi cho chị U; một (01) hũ nhựa màu trắng ngà, hình trụ có đường kính khoảng 12 cm, bên trong có 02 mảnh thủy tinh màu, không rõ hình dạng có kích thước chiều dài khoảng 01 cm mỗi mảnh, là phần còn lại của thuốc Adrenaline được sử dụng khi cấp cứu chị U; một (01) hộp kim loại hình chữ nhật kích thước 32,5 cm x 16,5 cm x 7,5 cm chứa thuốc và dụng cụ y tế để cấp cứu cho chị U. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án, hiện không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với hai (02) hộp Orthia, bảy (07) hộp Deccar, hai mươi tám (28) hộp Decar 24 h; hai mươi hai (22) chai Deccar, mười sáu (16) vi Neoselen; ba (03) chai sữa rửa mặt Cetaphil; hai mươi lăm (25) hộp Phaase2; bốn (04) tuýp Stratamed, năm (05) hộp tẩy trang Clinique; ba (03) hộp Transino; mười hai (12) hộp Elta MD; bốn (04) hộp Medicos; ba (03) hộp Neostrata; hai (02) chai SunOzon 50; hai (02) hộp Skinbetter; bốn (04) chai tảo Deccar 50ml; một (01) hộp Skinbetter; hai (02) chai Paula's Choice; bốn (04) hộp Ducray 100ml; một (01) hộp Cyspera 50gr; bốn (04) chai Clear (xanh) 67 ml; bốn (04) hộp Corthe 50gr; ba (03) hộp Manuka Honey Skincare Soap; hai (02) hộp Medicos 50 gr; ba (03) hộp Biorace 160ml; tám (08) hộp Pigment Control Cream; bảy (07) hộp Pigment Control Blending cream; ba (03) hộp Enzymatic peel; tám (08) hộp ZO 3-step peel; hai (02) hộp Pigment control + brightening cream; một (01) Pigment Control + blending; mười sáu (16) hộp acnotin 20; bốn (04) hộp augmentin 1 gr; mười ba (13) hộp acnetin A 0.05%; mười bảy (17) hộp tretinoin gel 0,1%; bảy (07) tuýp Rocimus 0,1%; năm (05) tuýp Rocimus 0,03%; hai mươi (20) tuýp tretinoin cream 0,1%; sáu (06) tuýp Forsancort 1%; ba (03) hộp Medrol 16mg; tám (08) tuýp Tretinoin cream 0,05%; năm (05) tuýp SanLein 0,1%; tám (08) lọ Heliocare; hai (02) tuýp Tretinoin 0,1%; ba (03) tuýp gelacmeigel; bốn (04) tuýp Mometasone 10gr; bốn (04) tuýp Terbinafine 1%; hai (02) tuýp Rectanyl. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số mỹ phẩm và thuốc không có nguồn gốc, chứng từ Yên L mua để chăm sóc khách hàng, không đủ điều kiện sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 111/PNK ngày 22/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Thành phố Hồ Chí Minh)

Đối với một (01) bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 41X8037986, tên hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh DC, ngành nghề kinh doanh: dịch vụ chăm sóc da; một (01) bản sao có chứng thực bằng bác sĩ Y đa khoa mang tên Diệp Yên L do Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc T, số hiệu: 036464, số vào sổ cấp bằng: 6117; một (01) chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (bản sao có chứng thực) mang tên Diệp Yên L do Sở Y tế - UBND tỉnh Bình Thuận cấp với số 4558/BTH –

CCHN ngày 28/5/2019; một (01) bản photo không có chứng thực của Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh cấp với số 20/2018 - C01.27 ngày 02/5/2018 cho bà Diệp Yến L; một (01) bản sao có chứng thực kết quả học tập số 775/GXN – BVDL ngày 14/8/2020 cho bà Diệp Yến L; một (01) tập hồ sơ gồm: hóa đơn giá trị gia tăng, đơn đặt hàng gồm phiếu giao hàng, phiếu xuất hàng, đơn bán hàng gồm 15 tờ; một (01) đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự do Yến L viết, một (01) đơn xin bãi nại của bà Hoàng Ngọc Kim A là mẹ của chị U, một (01) giấy ủy quyền của ông Trần Quốc D, 01 giấy ủy quyền của ông Nguyễn Thành Phát; một (01) đĩa DVD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc; một (01) tệp tài liệu gồm 12 trang giấy A4 liên quan đến các liệu trình tư vấn làm đẹp cho chị U. Hội đồng xét xử xét thấy đây là vật chứng của vụ án nên tiếp tục lưu trong hồ sơ vụ án;

[6] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra, các bị cáo Diệp Yến L và Lê Thị Trúc L đã bồi thường số tiền 500.000.000 đồng cho bà Hoàng Ngọc Kim A. Bà Kim A đã nhận tiền đồng thời có đơn xin bãi nại và đề nghị miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Diệp Yến L và Lê Thị Trúc L do đó Hội đồng xét xử không có gì để xem xét;

[7] Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Diệp Yến L, Lê Thị Trúc L phạm tội “Vô ý làm chết người do vi phạm quy tắc nghề nghiệp”

* Áp dụng Khoản 1 Điều 129; Điều 17; Điều 65; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Diệp Yến L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách

* Áp dụng Khoản 1 Điều 129; Điều 17; Điều 65; điểm b, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt:

Lê Thị Trúc L 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân Phường X, quận V giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự;

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình

phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Miễn khoản tiền phạt bổ sung cho các bị cáo;

* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tịch thu tiêu hủy: một (01) lọ ủ tê hình tròn màu vàng cao khoảng 10cm, đường kính tròn 10cm, dung tích 500 ml, nhãn hiệu J-CAIN cream [LIDOCAINE] 500g; một (01) hũ nhựa màu trắng ngà, hình trụ có đường kính khoảng 12 cm, bên trong có 02 mảnh thủy tinh màu, không rõ hình dạng có kích thước chiều dài khoảng 01 cm mỗi mảnh; một (01) hộp kim loại hình chữ nhật kích thước 32,5 cm x 16,5 cm x 7,5 cm chứa thuốc và dụng cụ y tế; hai (02) hộp Orthia, bảy (07) hộp Deccar, hai mươi tám (28) hộp Decar 24 h; hai mươi hai (22) chai Deccar, mười sáu (16) vỉ Neoselen; ba (03) chai sữa rửa mặt Cetaphil; hai mươi lăm (25) hộp Phaase2; bốn (04) tuýp Stratamed, năm (05) hộp tẩy trang Clinique; ba (03) hộp Transino; mười hai (12) hộp Elta MD; bốn (04) hộp Medicos; ba (03) hộp Neostrata; hai (02) chai SunOzon 50; hai (02) hộp Skinbetter; bốn (04) chai tảo Deccar 50ml; một (01) hộp Skinbetter; hai (02) chai Paula's Choice; bốn (04) hộp Ducray 100ml; một (01) hộp Cyspera 50gr; bốn (04) chai Clear (xanh) 67 ml; bốn (04) hộp Corthe 50gr; ba (03) hộp Manuka Honey Skincare Soap; hai (02) hộp Medicos 50 gr; ba (03) hộp Biorace 160ml; tám (08) hộp Pigment Control Cream; bảy (07) hộp Pigment Control Blending cream; ba (03) hộp Enzymatic peel; tám (08) hộp ZO 3-step peel; hai (02) hộp Pigment control + brightening cream; một (01) Pigment Control + blending; mười sáu (16) hộp acnotin 20; bốn (04) hộp augmentin 1 gr; mười ba (13) hộp acnetin A 0.05%; mười bảy (17) hộp tretinoin gel 0,1%; bảy (07) tuýp Rocimus 0,1%; năm (05) tuýp Rocimus 0,03%; hai mươi (20) tuýp tretinoin cream 0,1%; sáu (06) tuýp Forsancort 1%; ba (03) hộp Medrol 16mg; tám (08) tuýp Tretinoin cream 0,05%; năm (05) tuýp SanLein 0,1%; tám (08) lọ Heliocare; hai (02) tuýp Tretinoin 0,1%; ba (03) tuýp gelacmeigel; bốn (04) tuýp Mometasone 10gr; bốn (04) tuýp Terbinafine 1%; hai (02) tuýp Rectanyl;

(Tình trạng vật chứng theo phiếu nhập kho vật chứng số 111/PNK ngày 22/9/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận P, Thành phố Hồ Chí Minh)

Lưu hồ sơ vụ án: một (01) bản sao có chứng thực giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số: 41X8037986, tên hộ kinh doanh: Hộ kinh doanh DC, ngành nghề kinh doanh: dịch vụ chăm sóc da; một (01) bản sao có chứng thực bằng bác sĩ Y đa khoa mang tên Diệp Yến L do Trường đại học Y khoa Phạm Ngọc T, số hiệu: 036464, số vào sổ cấp bằng: 6117; một (01) chứng chỉ hành nghề khám bệnh chữa bệnh (bản sao có chứng thực) mang tên Diệp Yến L do Sở Y tế - UBND tỉnh Bình Thuận cấp với số 4558/BTH – CCHN ngày 28/5/2019; một (01) bản photo không có chứng thực của Bệnh viện Da liễu Thành phố Hồ Chí Minh cấp với số 20/2018 - C01.27 ngày 02/5/2018 cho bà Diệp Yến L; một (01) bản sao có chứng thực kết quả học tập số 775/GXN – BVDL ngày 14/8/2020 cho bà Diệp Yến L; một (01) tập hồ sơ gồm: hóa đơn giá trị gia tăng, đơn đặt hàng gồm phiếu giao hàng, phiếu xuất hàng, đơn bán hàng gồm 15 tờ; một (01) đơn xin xem xét miễn trách nhiệm hình sự do Yến L viết, một (01) đơn xin bãi nại của bà Hoàng Ngọc Kim A là mẹ của chị U, một (01) giấy ủy quyền của ông Trần Quốc D,

01 giấy ủy quyền của ông Nguyễn Thành P; một (01) đĩa DVD ghi lại hình ảnh nội dung vụ việc; một (01) tệp tài liệu gồm 12 trang giấy A4 liên quan đến các liệu trình tư vấn làm đẹp cho chị U;

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định;

Trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, các bị cáo có quyền kháng cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản sao án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Ủy ban nhân dân Phường T, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân Phường X, quận V, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an quận P;
- VKSND quận P;
- Chi cục THADS quận P;
- TAND TP. Hồ Chí Minh;
- Phòng PC27 CATP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Huỳnh Hoàng Phương